

Số: /ĐA-UBND

Minh Hưng, ngày

tháng 6 năm 2026

ĐỀ ÁN
Sắp xếp, điều chỉnh, đổi tên các khu phố
trên địa bàn phường Minh Hưng

Phần I
SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

I. Sự cần thiết xây dựng Đề án

1. Khái quát đặc điểm tự nhiên, dân cư

Phường Minh Hưng được thành lập theo Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025 trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của phường Minh Long và phường Minh Hưng (cũ). Sau sắp xếp, phường có diện tích tự nhiên 99,6648 km²; dân số gồm 7.164 hộ thường trú với 30.422 nhân khẩu thường trú và 4.408 hộ tạm trú với 8.495 nhân khẩu tạm trú; được tổ chức thành 20 khu phố.

Phường có vị trí địa lý thuận lợi, nằm trên các tuyến giao thông quan trọng như Quốc lộ 13, ĐT751, ĐT752B và tuyến Tây Quốc lộ 13; là địa bàn phát triển mạnh về công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Hiện nay trên địa bàn có 02 khu công nghiệp đang hoạt động với tổng diện tích khoảng 489 ha và 02 dự án khu công nghiệp đang triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng với quy mô gần 970 ha.

Quá trình phát triển công nghiệp và đô thị hóa đã làm gia tăng nhanh dân số cơ học, số lượng lao động nhập cư và nhu cầu quản lý nhà nước tại cơ sở. Dân cư phân bố không đồng đều giữa các khu vực; nhiều khu phố có quy mô hộ gia đình nhỏ, trong khi một số khu phố tập trung đông dân cư và người lao động tạm trú.

Đến thời điểm xây dựng Đề án, trên địa bàn phường có 20 khu phố với hệ thống tổ chức chính trị ở khu dân cư cơ bản được kiện toàn, duy trì ổn định hoạt động; tuy nhiên quy mô giữa các khu phố chưa đồng đều, một số khu phố chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hiện hành, đặt ra yêu cầu cần tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Từ ngày 1/7/2025, phường Minh Hưng vận hành theo mô hình đơn vị hành chính mới sau sắp xếp. Trong bối cảnh đó, yêu cầu đặt ra đối với cấp ủy, chính quyền địa phương là tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm sự vận hành thông suốt của hệ thống chính trị ở cơ sở; nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý

nhà nước ngày càng cao trong tình hình mới.

Hiện nay, trên địa bàn phường có 20 khu phố với quy mô hộ gia đình, diện tích quản lý và việc phân bố dân cư không đồng đều. Qua rà soát cho thấy còn nhiều khu phố có quy mô hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ đối với khu vực Đông Nam Bộ; một số khu phố có địa bàn quản lý rộng, dân cư phân tán, trong khi yêu cầu quản lý nhà nước về dân cư, đất đai, chuyển đổi số, cải cách hành chính, phòng chống thiên tai, bảo đảm quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội ngày càng cao.

Bên cạnh đó, quá trình phát triển công nghiệp, đô thị hóa và gia tăng dân số cơ học trên địa bàn đã làm phát sinh nhiều yêu cầu mới trong công tác quản lý dân cư, quản lý địa bàn và tổ chức hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư. Trong khi đó, việc duy trì số lượng lớn khu phố với quy mô nhỏ dẫn đến tăng đầu mối tổ chức, phân tán nguồn lực, làm giảm hiệu quả điều hành, triển khai nhiệm vụ tại địa bàn dân cư; đồng thời gây khó khăn trong công tác bố trí, lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố.

Việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng là cần thiết nhằm thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; đồng thời cụ thể hóa các quy định của Trung ương về sắp xếp thôn, tổ dân phố và yêu cầu tổ chức chính quyền địa phương trong giai đoạn hiện nay.

Việc sắp xếp, tổ chức lại các khu phố được thực hiện theo hướng giảm đầu mối tổ chức, bảo đảm quy mô quản lý phù hợp; đồng thời xem xét tổng thể các yếu tố về địa giới hành chính, điều kiện hạ tầng kỹ thuật, sự gắn kết cộng đồng dân cư, khoảng cách địa lý, truyền thống lịch sử - văn hóa và khả năng tổ chức hoạt động cộng đồng. Việc sắp xếp phải bảo đảm giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và phát huy hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

Thông qua việc sắp xếp, tổ chức lại khu phố sẽ góp phần tinh gọn đầu mối tổ chức ở khu dân cư; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa; nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; thực hành tiết kiệm, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước; đồng thời tăng cường tính tự quản, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Do đó, việc xây dựng và triển khai Đề án sắp xếp, tổ chức lại các khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng là cần thiết, phù hợp yêu cầu thực tiễn và định hướng phát triển của địa phương trong giai đoạn hiện nay.

II. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của HTCT trong thời gian tới;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) quy định chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng công tác ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Phương án số 3439/PA-UBND ngày 19/6/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về tổng thể sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố;

- Công văn số 2252/SNV-TCBC ngày 12/6/2026 của Sở Nội vụ về việc sắp xếp thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố.

Phần II

THỰC TRẠNG CÁC KHU PHỐ TRƯỚC KHI SÁP NHẬP

I. Số lượng khu phố trên địa bàn và khái quát tình hình tổ chức, hoạt động của khu phố

1. Số lượng khu phố trên địa bàn

Phường Minh Hưng được thành lập theo Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025 trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của phường Minh Hưng và phường Minh Long trước đây.

Thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 01/7/2025 của Hội đồng nhân dân phường Minh Hưng về đổi tên khu phố trên địa bàn phường, đến thời điểm xây

dựng Đề án, phường Minh Hưng có 20 khu phố, gồm: Khu phố 1, Khu phố 2, Khu phố 3A, Khu phố 3B, Khu phố 4, Khu phố 5, Khu phố 6, Khu phố 7, Khu phố 8, Khu phố 9, Khu phố 10, Khu phố 11, Khu phố 12, Khu phố Minh Long 1, Khu phố Minh Long 2, Khu phố Minh Long 3, Khu phố Minh Long 4, Khu phố Minh Long 5, Khu phố Minh Long 6 và Khu phố Minh Long 7.

Tổng số hộ thường trú trên địa bàn phường là 7.164 hộ, với 30.422 nhân khẩu thường trú; tổng số hộ tạm trú là 4.408 hộ, với 8.495 nhân khẩu tạm trú. Các khu phố cơ bản duy trì ổn định tổ chức và hoạt động, thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa chính quyền với Nhân dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Số lượng khu phố chưa đạt chuẩn theo quy định

Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, khu phố thuộc khu vực Đông Nam Bộ phải có quy mô từ 550 hộ gia đình trở lên.

Thực hiện Công văn số 1833/UBND-NC của UBND thành phố Đồng Nai về việc rà soát số liệu phục vụ xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại khu phố, UBND phường Minh Hưng đã tiến hành rà soát số hộ thường trú và hộ tạm trú trên địa bàn. Kết quả rà soát cho thấy toàn phường hiện có 7.164 hộ thường trú, 4.408 hộ tạm trú, tổng cộng 11.572 hộ đang cư trú tại 20 khu phố.

Theo kết quả rà soát, có 09/20 khu phố có quy mô từ 550 hộ trở lên nếu tính tổng số hộ thường trú và hộ tạm trú; 11/20 khu phố còn lại có quy mô dưới 550 hộ, gồm: Khu phố 6, Khu phố 7, Khu phố 8, Khu phố 10, Khu phố 11, Khu phố Minh Long 2, Khu phố Minh Long 3, Khu phố Minh Long 4, Khu phố Minh Long 5, Khu phố Minh Long 6 và Khu phố Minh Long 7. Việc rà soát số liệu được thực hiện theo yêu cầu tại Công văn số 1833/UBND-NC của UBND thành phố Đồng Nai để phục vụ công tác đánh giá hiện trạng, xây dựng phương án và tổ chức thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại khu phố trên địa bàn.

Qua rà soát cho thấy quy mô dân cư giữa các khu phố trên địa bàn phường không đồng đều. Một số khu phố có số hộ thường trú thấp nhưng tập trung đông công nhân, người lao động tạm trú; trong khi nhiều khu phố có quy mô dân cư nhỏ, địa bàn rộng, dân cư phân tán. Thực trạng này ảnh hưởng đến hiệu quả tổ chức hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư, công tác quản lý nhà nước và việc bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố.

Vì vậy, việc sắp xếp, tổ chức lại các khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng là cần thiết nhằm bảo đảm quy mô quản lý phù hợp, tinh gọn đầu mối tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu quản lý dân cư và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn hiện nay.

Chi tiết số liệu được thể hiện tại Biểu tổng hợp quy mô hộ gia đình tại các khu

phố trên địa bàn phường Minh Hưng. Cụ thể:

STT	Tên khu phố	Hộ thường trú	Hộ tạm trú	Tổng số hộ	Đánh giá
1.	Khu phố 1	437	358	795	Đạt
2.	Khu phố 2	666	432	1.098	Đạt
3.	Khu phố 3A	601	584	1.185	Đạt
4.	Khu phố 3B	544	1.010	1.554	Đạt
5.	Khu phố 4	506	180	686	Đạt
6.	Khu phố 5	455	272	727	Đạt
7.	Khu phố 6	346	186	532	Chưa đạt
8.	Khu phố 7	140	183	323	Chưa đạt
9.	Khu phố 8	212	126	338	Chưa đạt
10.	Khu phố 9	356	229	585	Đạt
11.	Khu phố 10	229	147	376	Chưa đạt
12.	Khu phố 11	187	63	250	Chưa đạt
13.	Khu phố 12	585	298	883	Đạt
14.	Khu phố Minh Long 1	504	88	592	Đạt
15.	Khu phố Minh Long 2	360	21	381	Chưa đạt
16.	Khu phố Minh Long 3	203	93	296	Chưa đạt
17.	Khu phố Minh Long 4	217	44	261	Chưa đạt
18.	Khu phố Minh Long 5	159	14	173	Chưa đạt
19.	Khu phố Minh Long 6	336	61	397	Chưa đạt
20.	Khu phố Minh Long 7	121	19	140	Chưa đạt
	Tổng cộng	7.164	4.408	11.572	09 khu phố đạt, 11 khu phố chưa đạt

Biểu tổng hợp quy mô hộ gia đình tại các khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng

3. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở khu phố; người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố

Hiện nay, trên địa bàn phường Minh Hưng có 20 khu phố đang hoạt động. Theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ và Nghị

quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai, mỗi khu phố được bố trí các chức danh người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố nhằm bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước và công tác vận động Nhân dân tại địa bàn dân cư.

Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở khu phố hiện có là 55 người, gồm các chức danh: Bí thư Chi bộ, Trưởng khu phố và Trưởng Ban Công tác Mặt trận. Trong đó có 05 trường hợp kiêm nhiệm giữa các chức danh người hoạt động không chuyên trách, gồm 03 trường hợp Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng khu phố và 02 trường hợp Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Ban Công tác Mặt trận; đồng thời có 10 trường hợp kiêm nhiệm giữa chức danh người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố, gồm 09 trường hợp Trưởng khu phố kiêm Phó Bí thư Chi bộ và 01 trường hợp Trưởng Ban Công tác Mặt trận kiêm Phó Bí thư Chi bộ.

Tổng số người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố hiện có là 128 người, gồm các chức danh: Phó Bí thư Chi bộ, Phó Trưởng khu phố, Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh, Chi hội trưởng Hội Chữ thập đỏ, Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi và các chức danh khác theo quy định của thành phố.

Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, là lực lượng nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và hỗ trợ cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội tại địa phương.

Tuy nhiên, do số lượng khu phố còn nhiều, quy mô dân cư giữa các khu phố chưa đồng đều, trong khi một số khu phố có quy mô nhỏ, dân cư phân tán nên việc bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố còn dãn trải, làm tăng số lượng đầu mối quản lý và kinh phí hoạt động. Vì vậy, việc sắp xếp, tổ chức lại các khu phố là cần thiết nhằm tinh gọn tổ chức bộ máy ở khu dân cư, giảm số lượng chức danh dôi dư, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở và thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố theo quy định hiện hành.

II. Khái quát tình hình tổ chức và hoạt động của khu phố

Các khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng được hình thành và phát triển gắn liền với quá trình đô thị hóa, phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ và sản xuất nông nghiệp của địa phương. Dân cư phân bố không đồng đều, tập trung đông tại các khu vực trung tâm, khu vực giáp các tuyến giao thông chính và khu vực có nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh; đồng thời có số lượng lớn người lao động từ các địa phương khác đến cư trú, làm việc trên địa bàn.

Tổ chức ở khu phố cơ bản được kiện toàn theo quy định, gồm Chi bộ, Ban điều hành khu phố, Ban Công tác Mặt trận và các chi hội, chi đoàn của các tổ chức chính trị - xã hội. Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phát huy vai trò nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động ở khu dân cư; tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong thời gian qua, các khu phố đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác quản lý dân cư, hòa giải ở cơ sở, bảo vệ môi trường, vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động do địa phương phát động, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của các khu phố vẫn còn một số khó khăn, hạn chế. Quy mô dân cư giữa các khu phố chưa đồng đều; một số khu phố có diện tích rộng, dân cư phân tán hoặc số hộ gia đình ít, trong khi một số khu phố có tốc độ gia tăng dân số cơ học cao. Việc bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố còn phân tán, làm tăng đầu mối quản lý và kinh phí hoạt động. Cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng tại một số khu phố chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu tổ chức các hoạt động của cộng đồng dân cư.

Thực tiễn tổ chức và hoạt động của các khu phố cho thấy việc sắp xếp, tổ chức lại khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng là cần thiết nhằm bảo đảm quy mô phù hợp, tinh gọn đầu mối tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP NHẬP, ĐIỀU CHỈNH, ĐỔI TÊN CÁC KHU PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG MINH HƯNG

I. Phương án sắp xếp, điều chỉnh, đổi tên các khu phố

1. Phương án sắp xếp, điều chỉnh các khu phố

Căn cứ quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ; căn cứ tình hình thực tế về quy mô hộ gia đình, dân số, diện tích tự nhiên, đặc điểm địa bàn dân cư, điều kiện cơ sở vật chất và yêu cầu nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở khu dân cư, UBND phường Minh Hưng xây dựng phương án sắp xếp, tổ chức lại các khu phố trên địa bàn theo hướng giảm đầu mối, bảo đảm quy mô phù hợp, thuận lợi trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư.

Theo đó, thực hiện sắp xếp 20 khu phố hiện có thành 07 khu phố, cụ thể như sau:

STT	Khu phố sau sắp xếp	Hình thành trên cơ sở
1.	Khu phố 1	Sáp nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và dân số của Khu phố 1 và Khu phố 12
2.	Khu phố 2	Sáp nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và dân số của Khu phố 2 và Khu phố 4
3.	Khu phố 3	Sáp nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và dân số của Khu phố 3A, Khu phố 3B, một phần Khu phố 5 và một phần Khu phố 6
4.	Khu phố 4	Sáp nhập phần diện tích, dân số còn lại của Khu phố 5, Khu phố 6 với Khu phố 8
5.	Khu phố 5	Sáp nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và dân số của Khu phố 7, Khu phố 9, Khu phố 10 và Khu phố 11
6.	Khu phố 6	Sáp nhập một phần diện tích tự nhiên, dân số của Khu phố Minh Long 1; một phần Khu phố Minh Long 2; Khu phố Minh Long 4; một phần Khu phố Minh Long 6 và Khu phố Minh Long 7
7.	Khu phố 7	Sáp nhập một phần diện tích tự nhiên, dân số của Khu phố Minh Long 1; một phần Khu phố Minh Long 2; Khu phố Minh Long 3; Khu phố Minh Long 5 và một phần Khu phố Minh Long 6

Sau khi sắp xếp, toàn phường Minh Hưng còn 07 khu phố, giảm 13 khu phố so với hiện trạng (từ 20 khu phố xuống còn 07 khu phố), tương ứng giảm 65% số lượng khu phố trên địa bàn.

Phương án sắp xếp bảo đảm các nguyên tắc: phù hợp quy hoạch phát triển đô thị của địa phương; bảo đảm tính liên kết cộng đồng dân cư, yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán; thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư; đồng thời khai thác hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, nhất là hệ thống nhà văn hóa khu phố sau sắp xếp.

2. Phương án đổi tên các khu phố

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng, để bảo đảm thống nhất tên gọi, thuận lợi trong công tác quản lý hành chính, quản lý dân cư và tổ chức hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư, thực hiện đổi tên các khu phố sau sắp xếp như sau:

STT	Tên gọi hiện nay	Tên gọi sau sắp xếp
1.	Khu phố 1 và Khu phố 12	Khu phố 1
2.	Khu phố 2 và Khu phố 4	Khu phố 2
3.	Khu phố 3A, Khu phố 3B, một phần Khu phố 5 và một phần Khu phố 6	Khu phố 3
4.	Phần còn lại của Khu phố 5, Khu phố 6 và Khu phố 8	Khu phố 4
5.	Khu phố 7, Khu phố 9, Khu phố 10 và Khu phố 11	Khu phố 5
6.	Một phần Khu phố Minh Long 1, một phần Khu phố Minh Long 2, Khu phố Minh Long 4, một phần Khu phố Minh Long 6 và Khu phố Minh Long 7	Khu phố 6
7.	Một phần Khu phố Minh Long 1, một phần Khu phố Minh Long 2, Khu phố Minh Long 3, Khu phố Minh Long 5 và một phần Khu phố Minh Long 6	Khu phố 7

Sau khi sắp xếp, trên địa bàn phường không còn các tên gọi: Khu phố 3A, Khu phố 3B, Khu phố 8, Khu phố 9, Khu phố 10, Khu phố 11, Khu phố 12, Khu phố Minh Long 1, Khu phố Minh Long 2, Khu phố Minh Long 3, Khu phố Minh Long 4, Khu phố Minh Long 5, Khu phố Minh Long 6 và Khu phố Minh Long 7. Các khu phố mới được đặt tên theo thứ tự từ Khu phố 1 đến Khu phố 7, bảo đảm ngắn gọn, dễ nhận diện, thuận lợi trong quản lý và phù hợp với phương án sắp xếp, tổ chức lại khu phố trên địa bàn phường.

3. Đánh giá phương án sắp xếp

Phương án sắp xếp, tổ chức lại khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng được xây dựng trên cơ sở bám sát quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ, phương án tổng thể của UBND thành phố Đồng Nai và tình hình thực tế của địa phương. Việc sắp xếp bảo đảm phù hợp với quy mô dân cư, đặc điểm địa bàn, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu quản lý nhà nước ở khu dân cư.

Các khu phố được sắp xếp trên nguyên tắc bảo đảm tính liên vùng, liên thửa, có sự tương đồng về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, lịch sử hình thành và mối quan hệ cộng đồng dân cư; hạn chế tối đa việc chia cắt địa bàn dân cư, tạo thuận

lợi cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền và hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư.

Sau sắp xếp, số lượng khu phố trên địa bàn phường giảm từ 20 khu phố xuống còn 07 khu phố, giảm 13 khu phố, tương ứng giảm 65% số lượng khu phố hiện có. Việc giảm đầu mỗi khu phố góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở khu dân cư, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố, tạo điều kiện bố trí, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực và kinh phí hoạt động theo quy định.

Phương án sắp xếp cũng gắn với việc rà soát, lựa chọn vị trí đặt trụ sở làm việc, địa điểm sinh hoạt cộng đồng và nhà văn hóa khu phố phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm phục vụ tốt nhu cầu hội họp, sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân sau sắp xếp. Các nhà văn hóa được lựa chọn cơ bản có vị trí thuận lợi, diện tích phù hợp và đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động của khu dân cư.

Bên cạnh đó, phương án sắp xếp tạo điều kiện thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý dân cư; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa khu phố với các cơ quan, đơn vị của phường trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Việc sắp xếp, điều chỉnh, tổ chức lại khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân; đồng thời góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

II. Kết quả sau sắp xếp, điều chỉnh, đổi tên khu phố

1. Kết quả về số lượng khu phố

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại khu phố theo phương án đề xuất, số lượng khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng giảm từ 20 khu phố xuống còn 07 khu phố, giảm 13 khu phố, tương ứng giảm 65% số lượng khu phố hiện có.

Các khu phố sau sắp xếp gồm: Khu phố 1; Khu phố 2; Khu phố 3; Khu phố 4; Khu phố 5; Khu phố 6; Khu phố 7.

2. Kết quả về quy mô dân cư và diện tích tự nhiên

Sau khi sắp xếp, các khu phố được tổ chức lại trên cơ sở bảo đảm tính liên vùng, liên thửa, phù hợp với đặc điểm dân cư, điều kiện tự nhiên và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương. Tổng diện tích tự nhiên, dân số và số hộ gia đình của phường không thay đổi so với trước khi sắp xếp.

Tổng số hộ gia đình trên địa bàn phường là 11.572 hộ (gồm 7.164 hộ thường trú và 4.408 hộ tạm trú); tổng dân số là 38.917 nhân khẩu (gồm 30.422 nhân khẩu thường trú và 8.495 nhân khẩu tạm trú); tổng diện tích tự nhiên là 9.966,48 ha.

3. Kết quả về tổ chức và nhân sự ở khu phố

Trước khi sắp xếp, toàn phường có 55 người hoạt động không chuyên trách ở khu phố và 128 người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố.

Sau khi sắp xếp còn 07 khu phố, dự kiến bố trí: 07 Bí thư Chi bộ; 07 Trưởng khu phố; 07 Trưởng Ban Công tác Mặt trận.

Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở khu phố còn 21 người, giảm 34 người so với trước khi sắp xếp.

Đối với người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố, việc bố trí, sắp xếp nhân sự được thực hiện theo quy định của cấp có thẩm quyền và phương án nhân sự được phê duyệt tại thời điểm triển khai thực hiện Đề án; số lượng dôi dư được giải quyết theo quy định hiện hành.

4. Kết quả về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của khu phố

Sau khi sắp xếp, các khu phố tiếp tục sử dụng hệ thống nhà văn hóa hiện có làm địa điểm sinh hoạt cộng đồng, hội họp và tổ chức các hoạt động của khu dân cư. Việc lựa chọn nhà văn hóa làm trụ sở làm việc của khu phố được thực hiện trên cơ sở bảo đảm vị trí thuận lợi, diện tích phù hợp, đáp ứng yêu cầu hoạt động của khu phố sau sắp xếp và tận dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

5. Đánh giá chung

Phương án sắp xếp, tổ chức lại khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và định hướng của thành phố Đồng Nai; đồng thời phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Việc giảm số lượng khu phố góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở khu dân cư, giảm đầu mối quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn phường.

III. Điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của khu phố

1. Trụ sở làm việc (Hiện trạng, phương án sử dụng)

Hiện nay, trên địa bàn phường Minh Hưng có hệ thống nhà văn hóa khu phố được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng, cơ bản đáp ứng nhu cầu hội họp, sinh hoạt cộng đồng và tổ chức các hoạt động của Nhân dân tại khu dân cư. Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại khu phố, phường tiếp tục khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, đồng thời lựa chọn các nhà văn hóa có vị trí thuận lợi, diện tích phù hợp để làm nơi làm việc, hội họp và sinh hoạt cộng đồng của các khu phố mới.

Cụ thể như sau:

STT	Khu phố sau sắp xếp	Hiện trạng nhà văn hóa trước sắp xếp	Phương án sử dụng
-----	---------------------	--------------------------------------	-------------------

1.	Khu phố 1	- Nhà văn hóa Khu phố 1 (947 m²); - Nhà văn hóa Khu phố 12 (240,1 m²)	Sử dụng Nhà văn hóa Khu phố 1 làm nơi làm việc, hội họp và sinh hoạt cộng đồng của Khu phố 1
2.	Khu phố 2	- Nhà văn hóa Khu phố 2 (326,5 m²); - Nhà văn hóa Khu phố 4 (1.022,2 m²)	Sử dụng Nhà văn hóa Khu phố 4 làm nơi làm việc, hội họp và sinh hoạt cộng đồng của Khu phố 2
3.	Khu phố 3	- Nhà văn hóa Khu phố 3A (457,3 m²); - Nhà văn hóa Khu phố 3B (141,0 m²)	Tạm thời sử dụng Nhà văn hóa Khu phố 3B làm nơi làm việc và sinh hoạt cộng đồng; đồng thời nghiên cứu phương án đầu tư, nâng cấp hoặc bố trí địa điểm phù hợp đáp ứng yêu cầu hoạt động lâu dài
4.	Khu phố 4	- Nhà văn hóa Khu phố 5 (1.011,2 m²); - Nhà văn hóa Khu phố 6 (275,9 m²); - Nhà văn hóa Khu phố 8 (357,4 m²)	Sử dụng Nhà văn hóa Khu phố 5 làm nơi làm việc, hội họp và sinh hoạt cộng đồng của Khu phố 4
5.	Khu phố 5	- Nhà văn hóa Khu phố 7 (1.504,9 m²); - Nhà văn hóa Khu phố 9 (264,5 m²); - Nhà văn hóa Khu phố 10 (391,4 m²); - Nhà văn hóa Khu phố 11 (132,9 m²)	Sử dụng Nhà văn hóa Khu phố 7 làm nơi làm việc, hội họp và sinh hoạt cộng đồng của Khu phố 5
6.	Khu phố 6	- Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 2	Sử dụng Nhà văn hóa Khu phố

		(506,6 m ²); - Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 4 (1.863,4 m ²); - Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 6 (1.079,6 m ²) - Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 7 (964,7 m ²)	Minh Long 4 làm nơi làm việc, hội họp và sinh hoạt cộng đồng của Khu phố 6
7.	Khu phố 7	- Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 1 (3.722,7 m ²); - Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 3 (4.690,5 m ²); - Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 5 (2.153,4 m ²);	Sử dụng Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 3 làm nơi làm việc, hội họp và sinh hoạt cộng đồng của Khu phố 7

Sau khi sắp xếp, các nhà văn hóa không được lựa chọn làm trụ sở hoạt động chính của khu phố vẫn tiếp tục được quản lý, khai thác phục vụ các hoạt động văn hóa, thể thao, hội họp của Nhân dân hoặc được xem xét bố trí sử dụng vào mục đích phù hợp theo quy định. Đối với các trường hợp cơ sở vật chất chưa đáp ứng yêu cầu hoặc vị trí chưa thật sự thuận lợi, UBND phường sẽ tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư, sửa chữa, nâng cấp hoặc bố trí địa điểm phù hợp nhằm bảo đảm điều kiện hoạt động ổn định, lâu dài cho các khu phố sau sắp xếp.

Đánh giá chung: Hệ thống nhà văn hóa hiện có cơ bản đáp ứng yêu cầu bố trí nơi làm việc và sinh hoạt cộng đồng của 07 khu phố sau sắp xếp; không phát sinh nhu cầu xây dựng mới ngay sau khi thực hiện Đề án, góp phần tiết kiệm ngân sách nhà nước và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có của địa phương.

2. Kinh phí chi trả cho người hoạt động không chuyên trách ở khu phố; người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố

Kinh phí chi trả cho người hoạt động không chuyên trách ở khu phố và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố được bảo đảm từ ngân sách nhà nước và thực hiện theo quy định cụ thể của Hội đồng nhân dân thành phố.

3. Các điều kiện khác

Ngoài việc bố trí địa điểm làm việc, hội họp và sinh hoạt cộng đồng tại các nhà văn hóa khu phố, UBND phường Minh Hưng tiếp tục sử dụng, quản lý và khai thác hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có để phục vụ hoạt động của các khu phố sau sắp xếp.

Các khu phố được bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động như: bàn ghế, tủ hồ sơ, hệ thống điện, nước, thiết bị âm thanh, loa truyền thanh, bảng niêm yết thông tin, trang thiết bị công nghệ thông tin, kết nối mạng internet và các

phương tiện làm việc khác theo điều kiện thực tế của địa phương.

Sau khi thực hiện sắp xếp, UBND phường sẽ tổ chức rà soát hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị tại các nhà văn hóa khu phố; thực hiện điều chuyển, bố trí, sử dụng hoặc thanh lý tài sản theo quy định nhằm bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí. Đồng thời, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và nhu cầu thực tế, UBND phường sẽ từng bước đầu tư, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động của các khu phố sau sắp xếp.

Các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện phục vụ hoạt động của khu phố cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức và hoạt động của các khu phố sau sắp xếp, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư và chất lượng phục vụ Nhân dân trên địa bàn.

IV. Phương án bố trí, giải quyết đối với người hoạt động không chuyên trách khi thực hiện việc sắp xếp các khu phố

1. Đối với người hoạt động không chuyên trách ở khu phố thực hiện việc sắp xếp

a) Số lượng hiện có

Hiện nay, trên địa bàn phường Minh Hưng có 55 người hoạt động không chuyên trách ở khu phố, gồm các chức danh: Bí thư Chi bộ, Trưởng khu phố và Trưởng Ban Công tác Mặt trận tại 20 khu phố.

Trong tổng số 55 người hoạt động không chuyên trách hiện có:

- + Có 03 trường hợp Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng khu phố;
- + Có 02 trường hợp Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Ban Công tác Mặt trận.

Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở khu phố cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có kinh nghiệm trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động ở khu dân cư và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương.

Sau nhiều năm công tác, phần lớn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở khu phố có uy tín trong Nhân dân, am hiểu địa bàn, có kinh nghiệm trong công tác vận động quần chúng và tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở. Đây là nguồn nhân sự quan trọng để xem xét, lựa chọn, bố trí các chức danh ở khu phố sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại khu phố.

b) Số lượng được bố trí tại các khu phố mới hình thành sau sắp xếp

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng, số lượng khu phố giảm từ 20 khu phố xuống còn 07 khu phố. Căn cứ quy định hiện hành, mỗi khu phố được bố trí 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách, gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng khu phố và Trưởng Ban Công tác Mặt trận.

Theo đó, tổng số người hoạt động không chuyên trách được bố trí tại các khu phố sau sắp xếp là 21 người, gồm: 07 Bí thư Chi bộ; 07 Trưởng khu phố; 07 Trưởng

Ban Công tác Mặt trận.

Việc lựa chọn, bố trí nhân sự tại các khu phố sau sắp xếp được thực hiện trên cơ sở rà soát đội ngũ người hoạt động không chuyên trách hiện có; ưu tiên những người có phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, uy tín, kinh nghiệm công tác, am hiểu địa bàn, đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và được Nhân dân tín nhiệm. Đồng thời, bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, phát huy dân chủ, công khai, minh bạch và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Việc kiện toàn các chức danh Bí thư Chi bộ, Trưởng khu phố và Trưởng Ban Công tác Mặt trận tại các khu phố mới được thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

c) Số lượng dôi dư

Hiện nay, trên địa bàn phường Minh Hưng có 55 người hoạt động không chuyên trách ở khu phố. Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại khu phố, dự kiến bố trí 21 người hoạt động không chuyên trách tại 07 khu phố mới hình thành (mỗi khu phố bố trí 03 chức danh gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng khu phố và Trưởng Ban Công tác Mặt trận).

Như vậy, số lượng người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp là 34 người, chiếm tỷ lệ 61,82% tổng số người hoạt động không chuyên trách hiện có.

Việc xác định số lượng dôi dư được thực hiện trên cơ sở rà soát đội ngũ người hoạt động không chuyên trách hiện có tại các khu phố trước khi sắp xếp, bảo đảm số lượng dôi dư không vượt quá số lượng người hoạt động không chuyên trách hiện có theo quy định.

d) Phương án giải quyết số lượng dôi dư

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở khu phố giảm từ 55 người xuống còn 21 người, dôi dư 34 người.

Đối với số lượng dôi dư, phường thực hiện theo nguyên tắc rà soát, đánh giá toàn diện đội ngũ hiện có để lựa chọn, bố trí những người đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, có năng lực, uy tín và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ tại các khu phố mới hình thành sau sắp xếp.

Số lượng người hoạt động không chuyên trách không được tiếp tục bố trí sau sắp xếp được giải quyết như sau:

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách thôi đảm nhiệm chức danh theo quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai và các quy định hiện hành có liên quan.

- Khuyến khích, vận động các trường hợp có uy tín, kinh nghiệm tiếp tục tham gia công tác tại khu dân cư, tham gia Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn, tổ tự quản hoặc các hoạt động xã hội khác phù hợp với điều kiện thực tế của địa

phương.

- Trường hợp có nguyện vọng tiếp tục tham gia công tác ở khu dân cư và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, cấp có thẩm quyền xem xét bố trí tham gia các chức danh người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố hoặc các nhiệm vụ khác theo quy định.

- Việc lựa chọn, bố trí nhân sự và giải quyết chế độ đối với các trường hợp dôi dư được thực hiện công khai, dân chủ, khách quan, đúng quy định.

Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu phương án bố trí, kiện toàn nhân sự tại các khu phố sau sắp xếp; đồng thời tham mưu phương án giải quyết đối với các trường hợp dôi dư; báo cáo, xin ý kiến Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường và cơ quan có thẩm quyền theo quy định trước khi triển khai thực hiện.

2. Đối với người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố tại các khu phố thực hiện việc sắp xếp

a) Số lượng hiện có

Hiện nay, trên địa bàn phường Minh Hưng có 128 người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố.

b) Số lượng bố trí sau sắp xếp

Sau khi sắp xếp, phường Minh Hưng còn 07 khu phố. Theo phương án bố trí mỗi khu phố 08 người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố theo Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND, tổng số người được bố trí sau sắp xếp là: $07 \text{ khu phố} \times 08 \text{ người/khu phố} = 56 \text{ người}$.

c) Số lượng dôi dư

Số lượng người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố dôi dư sau sắp xếp là: $128 \text{ người hiện có} - 56 \text{ người bố trí sau sắp xếp} = 72 \text{ người dôi dư}$.

d) Dự kiến phương án giải quyết số lượng dôi dư

Đối với người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố dôi dư sau sắp xếp, UBND phường thực hiện rà soát, đánh giá toàn diện đội ngũ hiện có để xây dựng phương án bố trí, sắp xếp phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương và quy định của cấp có thẩm quyền tại thời điểm triển khai thực hiện Đề án.

Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu phương án bố trí, kiện toàn đội ngũ người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố sau sắp xếp; đồng thời tham mưu phương án giải quyết đối với các trường hợp dôi dư; báo cáo, xin ý kiến Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường và cơ quan có thẩm quyền theo quy định trước khi triển khai thực hiện.

Đối với các trường hợp không tiếp tục được bố trí sau sắp xếp, thực hiện giải quyết theo quy định hiện hành; đồng thời khuyến khích, tạo điều kiện để tiếp tục

tham gia các hoạt động tự quản, công tác mặt trận, đoàn thể, tổ hòa giải, tổ an ninh trật tự ở cơ sở và các phong trào tại khu dân cư phù hợp với điều kiện, năng lực và nguyện vọng của từng cá nhân.

Việc bố trí, sắp xếp và giải quyết đối với các trường hợp dôi dư bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; góp phần ổn định tổ chức, tư tưởng đội ngũ cán bộ ở khu dân cư và tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

Hiện nay, việc xác định số lượng người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố được bố trí sau sắp xếp được thực hiện trên cơ sở các chức danh và số lượng quy định tại Nghị quyết số 39/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định, hướng dẫn hoặc văn bản chỉ đạo mới liên quan đến việc bố trí, sử dụng, giải quyết chế độ, chính sách đối với người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố sau sắp xếp thì UBND phường Minh Hưng sẽ tổ chức thực hiện theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

III. Đánh giá tác động và giải pháp thực hiện

1. Đánh giá tác động

a) Thuận lợi

Việc sắp xếp, tổ chức lại khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng được thực hiện trên cơ sở chủ trương, quy định của Trung ương và phương án tổng thể của thành phố Đồng Nai; đồng thời nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, UBND thành phố, Đảng ủy và UBND phường trong quá trình triển khai thực hiện.

Phương án sắp xếp được xây dựng trên cơ sở rà soát toàn diện về quy mô hộ gia đình, dân số, diện tích tự nhiên, đặc điểm địa bàn dân cư, điều kiện cơ sở vật chất và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương. Các khu phố sau sắp xếp cơ bản bảo đảm tính liền vùng, liền thửa, có sự tương đồng về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động cộng đồng dân cư.

Hệ thống nhà văn hóa khu phố hiện có cơ bản đáp ứng yêu cầu bố trí nơi làm việc, hội họp và sinh hoạt cộng đồng của các khu phố sau sắp xếp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc ổn định tổ chức và hoạt động của khu phố mới.

Việc giảm số lượng khu phố từ 20 khu phố xuống còn 07 khu phố góp phần tinh gọn đầu mối tổ chức, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư và sử dụng hiệu quả nguồn lực của địa phương.

b) Khó khăn

Việc sắp xếp, tổ chức lại khu phố làm thay đổi địa bàn quản lý, phạm vi hoạt động và tổ chức nhân sự tại các khu phố, có thể tác động đến tâm tư, nguyện vọng

của một bộ phận cán bộ khu phố, người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố.

Sau khi sắp xếp, số lượng người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố dồi dào tương đối lớn, đòi hỏi phải thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, bố trí nhân sự và giải quyết chế độ, chính sách theo quy định để tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện.

Một số khu phố sau sắp xếp có quy mô dân cư lớn, phạm vi quản lý rộng hơn trước, yêu cầu đội ngũ cán bộ khu phố phải có năng lực quản lý, điều hành và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin tốt hơn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bên cạnh đó, việc cập nhật, điều chỉnh các thông tin liên quan đến địa bàn dân cư, tên gọi khu phố, dữ liệu quản lý dân cư và các nội dung có liên quan sau khi sắp xếp cần có thời gian và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Giải pháp thực hiện

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp, tổ chức lại khu phố nhằm tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời nắm bắt, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

Thực hiện tốt công tác rà soát, đánh giá, lựa chọn và bố trí nhân sự tại các khu phố sau sắp xếp bảo đảm khách quan, dân chủ, công khai, minh bạch, lựa chọn những người có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tiếp tục bố trí theo quy định.

Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu phương án kiện toàn tổ chức, bố trí nhân sự tại các khu phố sau sắp xếp; báo cáo, xin ý kiến cấp có thẩm quyền theo quy định trước khi triển khai thực hiện.

Rà soát, sắp xếp, bố trí và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhà văn hóa khu phố hiện có; thực hiện điều chuyển, quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định, bảo đảm tiết kiệm, tránh lãng phí.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý dân cư, quản lý địa bàn và hoạt động của khu phố; đồng thời thực hiện tốt việc cập nhật, điều chỉnh các dữ liệu, hồ sơ, tài liệu có liên quan sau khi hoàn thành việc sắp xếp.

Tổ chức triển khai thực hiện Đề án theo đúng lộ trình, trình tự, thủ tục quy định; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

1.1. Giai đoạn chuẩn bị và tổ chức thực hiện (đến ngày 30/6/2026)

- Xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại khu phố trên địa bàn phường.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, quy định về sắp xếp, tổ chức lại khu phố.
- Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo quy định; tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân.
- Hoàn thiện hồ sơ Đề án, trình Hội đồng nhân dân phường xem xét, thông qua.
- Tổ chức công bố Nghị quyết và các văn bản có liên quan theo quy định.
- Hoàn thành việc kiện toàn tổ chức đảng, Ban Công tác Mặt trận, bầu Trưởng khu phố và bố trí người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc ở khu phố sau sắp xếp.
- Hoàn thành việc bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản, cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết khác để các khu phố mới đi vào hoạt động.

1.2. Từ ngày 01/7/2026

- Các khu phố mới sau sắp xếp chính thức đi vào hoạt động theo Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, hoạt động của hệ thống chính trị và các hoạt động cộng đồng dân cư theo địa giới, tên gọi và tổ chức mới.

1.3. Từ tháng 7/2026 đến hết năm 2026

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện tổ chức và hoạt động của các khu phố sau sắp xếp.
- Thực hiện khảo sát, xác định ranh giới thực địa; lập biên bản xác lập ranh giới; cắm mốc ranh giới (nếu cần thiết) đối với các khu phố mới.
- Cập nhật hồ sơ địa chính, bản đồ quản lý, dữ liệu dân cư và các cơ sở dữ liệu có liên quan.
- Công khai thông tin về ranh giới các khu phố sau sắp xếp.
- Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Đề án; kịp thời báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động khi thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại các khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Đề án sắp xếp, tổ chức lại khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng bảo đảm dân chủ, đúng quy định của pháp luật.

2.2. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường

- Theo thẩm quyền tham mưu Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường phương án sắp xếp tổ chức, nhân sự, bộ máy, người hoạt động không chuyên trách tại các khu phố thực hiện sắp xếp.

- Định hướng các cơ quan liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp, tổ chức lại khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng để cán bộ, công chức, đảng viên và Nhân dân ở các khu phố được biết, đồng tình ủng hộ.

2.3. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội rà soát các văn bản tham mưu Đảng ủy UBND phường trình xin ý kiến Thường trực Đảng ủy phường, Ban Thường vụ Đảng ủy phường chỉ đạo liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại khu phố.

- Trình ký các văn bản và tham mưu tổ chức các cuộc họp của UBND phường liên quan đến việc sắp xếp, tổ chức lại khu phố.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại khu phố.

- Thực hiện công tác quản lý hộ tịch theo đúng quy định; Hướng dẫn xử lý các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực hộ tịch, đăng ký các biện pháp đảm bảo khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại khu phố.

2.4. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan Thường trực tham mưu thực hiện sắp xếp, tổ chức lại khu phố, tham mưu UBND phường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án này và tiếp nhận, tổng hợp, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại.

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai công tác sắp xếp, tổ chức lại khu phố đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật hiện hành.

- Chủ trì tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, tham mưu UBND phường báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và trình Hội đồng nhân dân phường ban hành Nghị quyết liên quan về sắp xếp, tổ chức lại khu phố.

- Tham mưu Đảng ủy UBND phường Phương án sắp xếp, bố trí nhân sự các khu phố thuộc thẩm quyền quản lý của UBND phường sau khi sắp xếp, tổ chức lại trình Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét cho chủ trương.

- Tham mưu cho UBND phường trong việc triển khai thực hiện các chính sách, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách tại các khu phố bị ảnh hưởng

bởi việc sắp xếp, tổ chức lại khu phố.

2.5. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Tham mưu UBND phường nguồn kinh phí thực hiện sắp xếp, tổ chức lại khu phố theo đúng phân cấp quản lý ngân sách, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời quyết toán theo đúng quy định. 2

- Chủ trì, tham mưu các nội dung liên quan đến lĩnh vực Tài chính (rà soát, xử lý trụ sở, tài chính, tài sản công,..) trong quá trình xây dựng, thực hiện phương án, Đề án sắp xếp, tổ chức lại khu phố.

- Cung cấp số liệu, tổng hợp rà soát báo cáo phương án xử lý trụ sở, tài sản công khi sắp xếp, tổ chức lại khu phố phục vụ xây dựng Đề án.

- Cung cấp số liệu diện tích tự nhiên các khu phố; ranh giới các khu phố liền kề và số liệu khác liên quan đến lĩnh vực quản lý của phòng phục vụ công tác xây dựng Đề án.

2.6. Các khu phố

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn khu phố nhận thức đầy đủ về mục tiêu, ý nghĩa của việc sắp xếp, tổ chức lại khu phố tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức lấy ý kiến đại diện hộ gia đình đối với Đề án sắp xếp, tổ chức lại các khu phố theo quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, Nghị định số 321/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Kiểm kê, thanh quyết toán các khoản thu, chi tại khu phố trước khi sắp xếp, tổ chức lại khu phố mới.

Trên đây là Đề án Sắp xếp, điều chỉnh, đổi tên các khu phố trên địa bàn phường Minh Hưng./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TT. ĐU; TT. HĐND phường;
- CT, PCT. UBND phường;
- UBMTTQVN phường;
- Ban Xây dựng Đảng ủy phường;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể phường;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp;
- Các Khu phố;
- LĐVP, CV: VHXH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Khắc Đồng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phụ lục

**Kết quả rà soát số hộ thường trú, diện tích tự nhiên và mối liên hệ địa giới
giữa các khu phố đến ngày 20/02/2026¹**

*(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày tháng 6 năm 2026
của Ủy ban nhân dân phường)*

ST T	Tổng số lượng dân số của khu phố					Diện tích tự nhiên (ha)	Tên các khu phố liên kề
	Khu phố	Hộ thường trú	Nhân khẩu thường trú	Hộ tạm trú	Nhân khẩu tạm trú		
(1)	(3)		(4)		(5)	(6)	(7)
1	Khu phố 1	437	1850	358	752	350,43	Khu phố: 2; 3A; 11; 12
2	Khu phố 2	666	2872	432	885	92,42	Khu phố: 1; 3B; 4; 5
3	Khu phố 3A	601	2634	584	1256	447,89	Khu phố: 1; 3B; 7; 10; 11
4	Khu phố 3B	544	2490	1010	1760	74,63	Khu phố: 2; 3A; 5; 6; 8
5	Khu phố 4	506	2165	180	376	822,08	Khu phố: 2; 5; Minh Long 2; Minh Long 7
6	Khu phố 5	455	1961	272	499	1013,72	Khu phố: 2; 3B; 4; 6
7	Khu phố 6	346	1483	186	303	1251,1	Khu phố: 3B; 5; 8
8	Khu phố 7	140	559	183	346	358,84	Khu phố: 3A; 10; 11
9	Khu phố 8	212	931	126	246	197,37	Khu phố: 3B; 6; 9; 10

¹ Báo cáo số 62/BC-CAP-CSKV ngày 02/6/2026 của Công an phường.

ST T	Tổng số lượng dân số của khu phố					Diện tích tự nhiên (ha)	Tên các khu phố liền kề
	Khu phố	Hộ thường trú	Nhân khẩu thường trú	Hộ tạm trú	Nhân khẩu tạm trú		
(1)	(3)		(4)		(5)	(6)	(7)
10	Khu phố 9	356	1442	229	468	314	Khu phố: 8; 10
11	Khu phố 10	229	1002	147	234	609,36	Khu phố: 3A; 7; 9; 11
12	Khu phố 11	187	938	63	151	417,4	Khu phố: 1; 3A; 7; 10; 12
13	Khu phố 12	585	2508	298	549	258,02	Khu phố: 1; 11
14	Khu phố Minh Long 1	504	1984	88	169	277,21	Khu phố: Minh Long 2; Minh Long 5; Minh Long 6; Minh Long 7
15	Khu phố Minh Long 2	360	1485	21	54	445,4	Khu phố: Minh Long 1; Minh Long 3; Minh Long 4; Minh Long 5; Minh Long 7
16	Khu phố Minh Long 3	203	820	93	172	884,95	Khu phố: Minh Long 2; Minh Long 4; Minh Long 5
17	Khu phố Minh Long 4	217	867	44	83	377,2	Khu phố: Minh Long 2; Minh Long 3
18	Khu phố Minh Long 5	159	651	14	32	1067,05	Khu phố: Minh Long 1; Minh Long 2; Minh Long 3; Minh Long 4; Minh Long 5

ST T	Tổng số lượng dân số của khu phố					Diện tích tự nhiên (ha)	Tên các khu phố liền kề
	Khu phố	Hộ thường trú	Nhân khẩu thường trú	Hộ tạm trú	Nhân khẩu tạm trú		
(1)	(3)		(4)		(5)	(6)	(7)
19	Khu phố Minh Long 6	336	1312	61	117	344,86	Khu phố: Minh Long 1; Minh Long 5; Minh Long 7
20	Khu phố Minh Long 7	121	468	19	43	362,55	Khu phố: 4; Minh Long 1; Minh Long 2; Minh Long 6
	Tổng cộng	7.164	30.422	4.408	8.495	9966,48	

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG MINH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI KHU PHỐ
(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày tháng 6 năm 2026
của Ủy ban nhân dân phường)

STT	Khu phố	Hình thành trên cơ sở	Số hộ			Nhân khẩu			Diện tích (ha)	Hiện trạng Nhà Văn hóa trước sắp xếp, tổ chức lại	Vị trí dự kiến đặt trụ sở làm việc
			Thường trú	Tạm trú	Tổng cộng	Thường trú	Tạm trú	Tổng cộng			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1.	Khu phố 1	Sáp nhập nguyên trạng diện tích và dân số Khu phố 1 và Khu phố 12	1.022	656	1.678	4.358	1.301	5.659	634,96	- Nhà văn hóa Khu phố 1: 947 m ² - Nhà văn hóa Khu phố 12: 240,1m ²	Nhà văn hóa Khu phố 1 (Diện tích: 947m ²)
2.	Khu phố 2	Sáp nhập nguyên trạng diện tích và dân số Khu phố 2 và Khu phố 4	1.172	612	1784	5.037	1.261	6.298	720,55	- Nhà văn hóa Khu phố 2: 326,5 m ² - Nhà văn hóa Khu phố 4: 1.022,2m ²	Nhà văn hóa Khu phố 4 (Diện tích: 1.022,2m ²)
3.	Khu phố 3	Sáp nhập nguyên trạng diện tích và dân số Khu phố 3A; Khu phố 3B; một phần Khu phố 5 và một phần Khu phố 6 <i>Phần diện tích sáp nhập thuộc Khu phố 5 và Khu phố 6 là đất trồng cây cao su của Công ty TNHH MTV cao su Bình Long và đất nông nghiệp của Công ty cổ phần KCN cao su Bình Long do đó không có hộ dân sinh sống.</i>	1.145	1.594	2.739	5.124	3.016	8.140	913,67	- Nhà văn hóa Khu phố 3A: 457,3 m ² - Nhà văn hóa Khu phố 3B: 141,0m ²	Nhà văn hóa Khu phố 3B (Diện tích: 141,0m ²)

STT	Khu phố	Hình thành trên cơ sở	Số hộ			Nhân khẩu			Diện tích (ha)	Hiện trạng Nhà Văn hóa trước sắp xếp, tổ chức lại	Vị trí dự kiến đặt trụ sở làm việc
			Thường trú	Tạm trú	Tổng cộng	Thường trú	Tạm trú	Tổng cộng			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
4.	Khu phố 4	Sáp nhập phần diện tích, dân số còn lại của Khu phố 5; phần diện tích, dân số còn lại của Khu phố 6 và Khu phố 8	1.013	584	1.597	4.375	1.048	5.423	2262,48	- Nhà văn hóa Khu phố 5: 1.011,2m ² - Nhà văn hóa Khu phố 6: 275,9 m ² - Nhà văn hóa Khu phố 8: 357,4 m ²	Nhà văn hóa Khu phố 6 và điểm lẻ trường học liền kề (tổng diện tích sử dụng 1.073m ²)
5.	Khu phố 5	Sáp nhập nguyên trạng diện tích và dân số Khu phố 7, Khu phố 9, Khu phố 10 và Khu phố 11	912	622	1.534	3.941	1.199	5.140	1.663,09	- Nhà văn hóa Khu phố 7: 1.504,9 m ² - Nhà văn hóa Khu phố 9: 264,5 m ² - Nhà văn hóa Khu phố 10: 391,4 m ² - Nhà văn hóa Khu phố 11: 132,9 m ²	Nhà văn hóa Khu phố 7 (Diện tích: 1.504,9m ²)
6.	Khu phố 6	Sáp nhập một phần Khu phố Minh Long 1; một phần Khu phố Minh Long 2; Khu phố Minh Long 4; một phần Khu phố Minh Long 6 và Khu phố Minh Long 7 (Lấy đường ĐT 751 làm ranh giới giữa Khu phố Minh Long 6 và Khu phố Minh Long 7)	1.081	137	1.218	4.358	267	4.625	1485,40	- Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 2: 506,6m ² - Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 4: 1.863,4m ² - Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 6: 1.079,6m ² - Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 7: 964,7m ²	Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 4 (Diện tích: 1.863,4m ²)
7.	Khu phố 7	Sáp nhập một phần Khu phố Minh Long 1; một phần Khu phố Minh Long 2; Khu phố Minh Long 3; Khu phố Minh Long 5 và một phần Khu phố Minh Long 6 (Lấy đường ĐT 751 làm ranh giới giữa Khu phố	819	203	1.022	3.229	403	3.632	2277,33	- Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 1: 3.722,7m ² - Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 3: 4.690,5m ² - Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 5: 2.153,4m ²	Nhà văn hóa Khu phố Minh Long 3 (Diện tích: 4.690,5m ²)

STT	Khu phố	Hình thành trên cơ sở	Số hộ			Nhân khẩu			Diện tích (ha)	Hiện trạng Nhà Văn hóa trước sắp xếp, tổ chức lại	Vị trí dự kiến đặt trụ sở làm việc
			<i>Thường trú</i>	<i>Tạm trú</i>	<i>Tổng cộng</i>	<i>Thường trú</i>	<i>Tạm trú</i>	<i>Tổng cộng</i>			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
		<i>Minh Long 6 và Khu phố Minh Long 7)</i>									
		Tổng cộng	7.164	4.408	11.572	30.422	8.495	38.917	9.966,48		